

## TRONG SỐ NÀY

20. Nghiên cứu hiệu quả huỷ mô tuyến giáp còn lại sau phẫu thuật cắt bỏ tuyến toàn phần bằng I311 trong điều trị ung thư biểu mô tuyến giáp thể biệt hoá
22. Nghiên cứu áp dụng phân loại mô bệnh học ung thư biểu mô phế quản của Tổ chức Y tế Thế giới (1999) vào 5 typ ung thư phế quản hay gặp ở Việt Nam
23. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính trong công nhân một số nhà máy công nghiệp ở Hà Nội
25. Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh cắt lớp vi tính của viêm tai giữa mạn tính có cholesteatoma
31. Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh chụp cắt lớp vi tính trong viêm xoang mạn tính
35. Nghiên cứu đặc điểm hoá mô miễn dịch các sacôm mô mềm
41. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến bệnh thoái hoá khớp
48. Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học ung thư biểu mô tuyến giáp
54. Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học và ứng dụng hoá mô miễn dịch trong chẩn đoán ung thư biểu mô tế bào nhỏ phế quản
60. Nghiên cứu giá trị của cộng hưởng từ cột sống thắt lưng trong chẩn đoán nguyên nhân gây đau thần kinh tọa
66. Nghiên cứu giá trị của nội soi màng phổi trong chẩn đoán và điều trị tràn khí màng phổi
73. Nghiên cứu hiệu quả khử khuẩn dụng cụ hỗ trợ hô hấp của anolyte
77. Nghiên cứu khối xương và một vài chỉ số sinh hoá về chuyển hoá calci - phospho ở trẻ em béo phì
82. Nghiên cứu mô bệnh học, hoá mô miễn dịch các u thần kinh nội tiết nguyên phát của phế quản
89. Nghiên cứu mô hình bệnh thận tiết niệu ở người cao tuổi điều trị nội trú tại khoa Thận-Tiết niệu, Bệnh viện Bạch Mai
93. Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng và tế bào của bệnh nhân giảm 3 dòng máu ngoại vi
99. Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh phông động mạch chủ ngực bằng chụp cắt lớp vi tính
105. Nghiên cứu một số đặc điểm của thông động - tĩnh mạch màng cứng vùng xoang hang và kết quả bước đầu điều trị bằng can thiệp nội mạch
110. Nghiên cứu nồng độ C4 trong huyết thanh của người bình thường
113. Nghiên cứu nồng độ C3c trong huyết thanh của người bình thường

116. Nghiên cứu tác dụng của mask thanh quản trong cho phẫu thuật viêm tai- xương chũm
121. Nghiên cứu tác dụng của viên nén “hạ mỡ” trong điều trị hội chứng rối loạn lipid máu
129. Nghiên cứu thay đổi nồng độ kali máu trong điều trị toan ceton do đái tháo đường
136. Nghiên cứu triệu chứng và chẩn đoán ngộ độc cấp tính mới được phát hiện Nerestoxin
139. Nghiên cứu tỷ lệ các kiểu gen của virus viêm gan B ở một số người lành mang virus và người mắc bệnh gan mạn tính tại miền Bắc Việt Nam
143. Những tiến bộ trong điều trị nguồn hở bằng dược chất phóng xạ (DCPX)
149. Nhận xét kết quả gây mê mổ tim có tuần hoàn ngoài cơ thể trong 4 năm tại Bệnh viện Bạch Mai
155. Nhận xét lâm sàng gãy xương gò má cung tiếp và điều trị kết hợp xương bằng nẹp vít
160. Nhận xét tình hình trẻ đẻ nặng từ 4000 g trở lên tại khoa Sản, Bệnh viện Bạch Mai trong hai năm 2002-2003 và một số yếu tố liên quan
167. Nhiễm khuẩn phổi bệnh viện tại khoa Điều trị tích cực, Bệnh viện Bạch Mai: tỷ lệ, căn nguyên và các yếu tố nguy cơ
174. Phân tích nhiễm sắc thể của các thai nạo, sảy và chết lưu qua nuôi cấy tế bào tua rau
179. Phẫu thuật nội soi lồng ngực tại Bệnh viện Bạch Mai
189. So sánh hai phương pháp đo huyết áp không xâm nhập và xâm nhập ở bệnh nhân sốc
194. Tác dụng của phương pháp điều trị giảm cân trên một số chỉ số về thành phần cơ thể, hoạt động thể lực và nguy cơ tim mạch ở trẻ em béo phì nặng
199. Tình hình nhiễm khuẩn bệnh viện hiện mắc tại Bệnh viện Bạch Mai - 2005
205. Tình hình nhiễm khuẩn tiết niệu bệnh viện tại khoa Điều trị tích cực, Bệnh viện Bạch Mai (2002-2003)
209. Tình trạng lây nhiễm virus viêm gan C và biện pháp đề phòng lây chéo ở bệnh nhân lọc máu chu kỳ tại Khoa Thận nhân tạo Bệnh viện Bạch Mai 2001- 2006
216. Vai trò của siêu âm Doppler - tim trong chẩn đoán và điều trị bệnh thông liên nhĩ
222. Xác định hàm lượng Homocysteine trong huyết thanh người khoẻ mạnh
226. Ứng dụng nội soi khớp can thiệp trong điều trị bệnh thoái hoá khớp gối
232. Ứng dụng kỹ thuật IRMA để định lượng TSH trong máu gót chân trẻ sơ sinh trên giấy thấm khô
238. Y học hạt nhân trong chẩn đoán và điều trị ung thư vú